

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Mỹ, ngày 31 tháng 12 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ**

Căn cứ vào các Điều 29, 149, 150, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 331/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà P T M L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 21, tổ 9, ấp 3, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông N T T, sinh năm 1986.

HKTT: Xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số 21, tổ 9, ấp 3, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà P T M L và ông N T T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 20/02/2019 nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống hôn nhân của ông, bà có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do cách sống không hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi nhau. Ông, bà đã sống ly thân từ tháng 9/2021 cho tới nay. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng cả bà L và ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu, thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có 01 cháu là P T H, sinh ngày 15/6/2019. Ông, bà thống nhất giao cháu Hưng cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời ông T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: bà P T M L và ông N T T đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu P T H, sinh ngày 15/6/2019 cho bà P T M L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), tạm thời ông N T T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông N T T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Các đương sự trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà P T M L và ông N T T phải chịu mỗi người là 150.000 đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000887 ngày 15/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cẩm Mỹ. Bà L, ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Cẩm Mỹ;
- THADS H.Cẩm Mỹ;
- UBND xã X (GCNKH số 24/2019)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Bảo